

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MTV
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN PHẦN MỀM
QUANG TRUNG
MST: 0300591882

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ban hành ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MTV

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

- + Ông Trần Phi Long – Chủ tịch Hội đồng thành viên.
- + Ông Nguyễn Phương Nam – Thành viên Hội đồng thành viên.
- + Ông Lê Minh Thông – Thành viên Hội đồng thành viên.
- + Bà Nguyễn Lê Trúc Hà – Thành viên Hội đồng thành viên.
- + Ông Nguyễn Phương Đông – Tổng Giám đốc.
- + Ông Lê Tấn Dương – Phó Tổng Giám đốc.
- + Ông Vũ Ngọc Nam – Phó Tổng Giám đốc.
- + Ông Huỳnh Phương – Phó Tổng Giám đốc.
- + Ông Huỳnh Ngọc Thông – Phó Tổng Giám đốc.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	02/QĐ-HĐTV	03/01/2025	Quyết định Về đánh giá, mức xếp loại đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC) năm 2021
2	17/QĐ-HĐTV	11/03/2025	QĐ về việc cử Giám đốc Cty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung đi công tác tại Đài Loan
3	18-19/QĐ-HĐTV	12/03/2025	Quyết định v/v thay đổi tên đơn vị thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn -TNHH MTV. - QĐ Số 18/QĐ-HĐTV về đổi tên "Phòng Tổ chức - Lao động tiền lương" thành "Phòng Nhân sự" - QĐ Số 19/QĐ-HĐTV về đổi tên "Phòng Đầu tư - Xây dựng cơ bản" thành "Phòng Dự án đầu tư"
4	20-21-22-23-24/QĐ-HĐTV	17/03/2025	Quyết định v/v thành lập các Phòng thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên. - QĐ số 20/QĐ-HĐTV v/v thành lập P.Kinh doanh; - QĐ số 21/QĐ-HĐTV v/v thành lập P.Nghiên cứu
5	34 /QĐ-HĐTV	08/04/2025	QĐ v/v cử Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Phát triển CVPM Quang Trung đi công tác tại Nhật Bản
6	52/QĐ-HĐTV	13/05/2025	Quyết định v/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung
7	51/QĐ-HĐTV	07/05/2025	Quyết định cho phép Người quản lý, BDH và KSV Công ty QTSC đi nước ngoài về việc riêng
8	52/QĐ-HĐTV	13/05/2025	Quyết định v/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung
9	64/QĐ-HĐTV	13/06/2025	Quyết định v/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung
10	93/QĐ-HĐTV	10/09/2025	Về cho phép ông Trần Hữu Dũng, Giám đốc Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung đi Trung Quốc về việc riêng

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ tại Công ty
1	Nguyễn Thanh Hải	1971	Thạc sĩ QTKD, Cử nhân Luật, Cử nhân Anh văn	1 năm 11 tháng	CTHĐTV
2	Trần Hữu Dũng	1974	Thạc sĩ Quản lý công, Kỹ sư Kỹ thuật viễn thông	1 năm 11 tháng 5 tháng 6 năm 9 tháng 7 năm 11 tháng 5 năm 10 tháng 1 năm 6 tháng	Giám đốc, Thành viên HĐQT CTHĐTV, Người đại diện pháp luật CTHĐTV Phó Giám đốc Trưởng trung tâm Phó phòng
3	Huỳnh Văn Hùng	1967	Cử nhân Kinh tế Công nghiệp	3 năm 4 tháng 6 năm	Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên Kiểm soát viên
4	Vũ Quang	1972	Cử nhân Kế toán	7 năm 8 tháng 5 tháng 9 năm 7 tháng 2 tháng 11 tháng 2 tháng	Phó Giám đốc Phó Giám đốc điều hành Kế toán trưởng Trưởng phòng KTTC Quyền Kế toán trưởng Phó phòng KTTC



TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ tại Công ty
5	Phạm Thị Kim Phụng	1978	Cử nhân Anh Văn, Cử nhân Kinh tế	8 năm 1 tháng 1 năm 6 năm 4 tháng 2 năm 3 tháng	Phó Giám đốc Trưởng phòng QLTN Trưởng phòng BH Phó phòng Bán hàng
6	Đặng Nguyễn Kim Tùng	1983	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Tài chính ngân hàng	7 năm 1 tháng 1 năm	Kế toán trưởng Phó P. Kế toán tài chính

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đvt: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương cơ bản	Mức lương được hưởng	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	42.000.000	52.473.745	-	581.574.172	115.080.666
2	Trần Hữu Dũng	Giám đốc	-	52.537.213	-	681.529.717	164.280.330
3	Huỳnh Văn Hùng	Thành viên HĐQT	34.000.000	42.478.746	-	568.053.848	433.708.470
4	Vũ Quang	Phó Giám đốc	-	49.034.732	-	515.935.666	133.832.878
5	Phạm Thị Kim Phụng	Phó Giám đốc	-	49.034.732	-	515.935.666	119.794.941
6	Đỗ Thị Tường Vân	Kiểm soát viên	34.000.000	42.478.746	-	621.384.724	212.217.398

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương cơ bản	Mức lương được hưởng	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
7	Đặng Nguyễn Kim Tùng	Kế toán trưởng	-	45.532.251	-	472.503.849	112.557.501

Ghi chú: số tiền lương của Kiểm soát viên là số QTSC chuyển nộp cho Chủ sở hữu CNS.

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
01	01/NQ-QTSC	14/01/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt quỹ lương thực hiện của người lao động và thông qua phương án quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý, Kiểm soát viên năm 2025
02	18/QĐ-QTSC	05/01/2025	Chủ tịch HĐQT	Về đánh giá, mức xếp loại đối với Giám đốc QTSC năm 2021
03	08/NQ-QTSC	14/01/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023
04	09/NQ-QTSC	14/01/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt phương án trích quỹ năm 2023
05	04/NQ-QTSC	05/02/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024
06	05/NQ-QTSC	05/02/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt phương án trích quỹ năm 2024
07	03/NQ-QTSC	10/02/2025	Chủ tịch HĐQT	Về điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của QTSC
08	08A/NQ-QTSC	14/3/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt phương án sử dụng Quỹ thưởng của người quản lý, kiểm soát viên và Quỹ lương còn lại của người lao động năm 2024
09	03./NQ-QTSC	17/3/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt chi lương, thù lao bổ sung Người quản lý, Kiểm soát viên, Người lao động năm 2024 và chi tiền thưởng còn lại của Người quản lý, Kiểm soát viên giai đoạn từ năm 2016-2021
10	14/NQ-QTSC	16/5/2025	Chủ tịch HĐQT	Về phê duyệt quỹ lương thực hiện của người lao động và thông qua phương án quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý, Kiểm soát viên năm 2024
11	16/NQ-QTSC	23/6/2025	Chủ tịch HĐQT	Về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2025

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đỗ Thị Tường Vân	1983	Cử nhân	Kiểm soát viên	15/9/2022	

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	10-QTSC-KSV	08/01/2025	Báo cáo giám sát hoạt động SXKD năm 2024
2	11-QTSC-KSV	08/01/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 12/2024
3	11a-QTSC-KSV	14/01/2025	Ý kiến thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024
4	54-QTSC-KSV	06/02/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 01/2025
5	55-QTSC-KSV	06/02/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 01/2025
6	67-QTSC-KSV	10/02/2025	Ý kiến thẩm định kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty
7	96-QTSC-KSV	07/03/2025	Ý kiến thẩm định báo cáo giám sát tài chính năm 2024 của Công ty
8	97-QTSC-KSV	05/03/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 02/2025
9	103-QTSC-KSV	07/03/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 02/2025
10	104-QTSC-KSV	10/03/2025	Ý kiến thẩm định đánh giá XLDN và đánh giá xếp loại NQL, KSV của Công ty.
11	105-QTSC-KSV	10/03/2025	Ý kiến thẩm định phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm của Công ty.
12	110-QTSC-KSV	12/03/2025	Báo cáo đánh giá tình hình các khoản nợ năm 2024
13	117-QTSC-KSV	18/03/2025	Báo cáo thẩm định BCTC năm 2024
14	182-QTSC-KSV	14/04/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 03/2025

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
15	183-QTSC-KSV	14/04/2025	Báo cáo giám sát hoạt động SXKD quý I năm 2025
16	223-QTSC-KSV	07/05/2025	Báo cáo thẩm định BCTC quý I năm 2025
17	224-QTSC-KSV	09/05/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 04/2025
18	225-QTSC-KSV	09/05/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 04/2025
19	243A/QTSC-KSV	19/05/2025	Ý kiến thẩm định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 (lần 2)
20	272-QTSC-KSV	09/06/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 05/2025
21	273-QTSC-KSV	09/06/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 05/2025
22	321-QTSC-KSV	08/07/2024	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 06/2025
23	329-QTSC-KSV	11/07/2025	Báo cáo giám sát hoạt động SXKD quý II năm 2025
24	344-QTSC-KSV	17/07/2025	Ý kiến thẩm định lương kế hoạch năm 2025
25	360-QTSC-KSV	31/07/2025	Báo cáo thẩm định giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2025
26	368-QTSC-KSV	05/08/2025	Báo cáo phân tích và ý kiến đánh giá thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2025
27	377-QTSC-KSV	08/08/2024	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 07/2025
28	378-QTSC-KSV	08/08/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 07/2025
29	380-QTSC-KSV	11/08/2025	Ý kiến thẩm định đánh giá về khoản nợ 6 tháng đầu năm 2025
30	403-QTSC-KSV	20/08/2025	Ý kiến đánh giá hiệu quả, xếp loại doanh nghiệp của công ty năm 2022, 2023, 2024
31	422-QTSC-KSV	08/09/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 08/2025
32	423-QTSC-KSV	08/09/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 08/2025
33	484-QTSC-KSV	07/10/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, tiền lương tháng 09/2025
34	485-QTSC-KSV	07/10/2025	Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh quý III năm 2025
35	552-QTSC-KSV	03/11/2025	Báo cáo phân tích và ý kiến đánh giá thẩm định BCTC 9 tháng năm 2025
36	565-QTSC-KSV	07/11/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, phân phối thu nhập tháng 10/2025
37	566-QTSC-KSV	07/11/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 10/2025

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
38	611-QTSC-KSV	09/12/2025	Ý kiến đánh giá về tình hình sử dụng lao động, phân phối thu nhập tháng 11/2025
39	612-QTSC-KSV	09/12/2025	Báo cáo hoạt động của KSV tháng 11/2025
40	664-QTSC-KSV	30/12/2025	Xây dựng chương trình công tác năm 2026

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (CNS)		Số 58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh	14/05/2015		
2	Công ty TNHH Ươm tạo Doanh nghiệp Phần mềm Quang Trung		Khu công viên phần mềm Quang Trung, P.Trung Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh	17/05/2005		
3	Công ty CP Dịch vụ Thương mại Phần mềm Quang Trung		20 đường số 11, KDC Him Lam 6A, Xã Bình Hưng, TP Hồ Chí Minh	09/07/2009		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (CNS)	01/01/2025-31/12/2025	DV viễn thông	0,585 tỷ đồng	
2	Công ty TNHH Ươm tạo Doanh nghiệp Phần mềm Quang Trung	Không phát sinh giao dịch	-	-	
3	Công ty CP Dịch vụ Thương mại Phần mềm Quang Trung	01/01/2025-31/07/2025	DV mặt bằng	0,073 tỷ đồng	

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 144 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm: 240,8 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm: 22,4 triệu đồng/người/năm.



Trần Hữu Dũng



